TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 89/2020/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 103/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Duy H; địa chỉ: Tổ 1, khu 1A, phường Hồng H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Chị Nguyễn Mỹ L; địa chỉ: Số 6, ngõ 6A, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Bùi Duy H và chị Nguyễn Mỹ L tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 23/9/2013 tại Uỷ ban nhân dân phường Hồng H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trước khi kết hôn cả hai chưa ai có vợ, có chồng và tìm hiểu nhau một thời gian. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã dẫn đến hai vợ chồng không còn tình cảm. Vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả và đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 cho đến nay, mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm vợ chồng không còn, anh chị không thể chung sống với nhau được nữa và đều đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Anh Bùi Duy H và chị Nguyễn Mỹ L có 01 con chung là Bùi H T, sinh ngày 31/5/2011. Nay ly hôn anh chị thỏa thuận: giao con chung cho

anh H nuôi dưỡng đến khi con thành niên, chị L không pH cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung:* Anh Bùi Duy H và chị Nguyễn Mỹ L không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về các vấn đề khác:* Anh Bùi Duy H và chị Nguyễn Mỹ L thỏa thuận anh H là người nộp toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Duy H và chị Nguyễn Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Duy H được quyền trực tiếp nuôi con chung Bùi H T, sinh ngày 31/5/2011 đến tuổi thành niên. Chị Nguyễn Mỹ L không pH cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Duy H và chị Nguyễn Mỹ L không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Duy H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Anh H đã nộp tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0002665 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Lan